

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 39/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08-7-2022

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tua
2. Bà Trần Thị Bé Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 90/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lương Thị D, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Ấp X 3, xã Đ, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Võ Phương C, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Ấp X, xã V, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lương Thị D trình bày: Vào ngày 14/8/2017 chị D và anh C có đi đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Vị Thủy, hôn nhân do vợ chồng anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Sau khi chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc nên vợ chồng anh chị đã ly thân từ năm 2011 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị D khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh C.

Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Cương T (giới tính: nam), sinh ngày 13/7/2017, hiện đang sống chung với anh C. Nay con chung chị D đồng ý để anh C tiếp tục nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Tại đơn xin giải quyết vắng mặt đề ngày 03/5/2022 bị đơn Võ Phương C trình bày: Nay chị D yêu cầu ly hôn thì anh C cũng đồng ý; Về con chung yêu cầu được tiếp tục nuôi và không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do hiện nay đang đi làm tại Thành phố Hồ Chí Minh, đi lại khó khăn nên yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Lương Thị D và bị đơn Võ Phương C có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt chị D và anh C.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn” theo khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về hôn nhân: Vào năm 2017 chị D và anh C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Vị Thủy nên hôn nhân của vợ chồng anh chị là hợp pháp theo Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, chị D và anh C đã ly thân từ năm 2011 cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy thời gian ly thân kéo dài nhưng vợ chồng anh chị vẫn không thể hàn gắn được, từ đó chứng minh rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc

sống chung không thể kéo dài, vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lương Thị D.

[4] Về con chung: Chị D và anh C có 01 con chung tên Võ Cương T (giới tính: nam), sinh ngày 13/7/2017, hiện cháu đang sống chung với anh C. Anh C yêu cầu được tiếp tục nuôi con, chị D cũng đồng ý. Vì vậy căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thống nhất cho anh C được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Võ C Trực. Anh C không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và dạy dỗ con chung cho chị D không ai được quyền cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 273, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lương Thị D được ly hôn với anh Võ Phương C.

Về con chung: Anh Võ Phương C được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Võ C Trực (giới tính: nam), sinh ngày 13/7/2017. Anh C không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và dạy dỗ con chung cho chị D không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lương Thị D phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được chuyển từ tạm ứng án phí đã nộp sang án phí theo lai thu số 0002805 phiếu lập ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
đã ký

Nơi Nhận:

- VKSND huyện Vị Thủy;
- THADS huyện Vị Thủy;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã V
- Lưu HS.

Đào Thị Thủy